

Bản án số: 79/2018/HS-ST
Ngày: 10/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hải

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Lan
2. Ông Nguyễn Văn Sơn

Thư ký phiên tòa:

Ông Trần Anh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN C, sinh năm 1994. ĐKKH: phường B, thành phố T, Tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; con ông Trần Văn C; con bà Lê Thị H; Danh chỉ bản: 000000040, lập ngày 21/12/2017, Công an quận Cầu Giấy; **Tiền án, tiền sự:** Không; Vụ án này, bị bắt quả tang ngày 20/12/2017; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an TP Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn T – sinh năm: 1983(có mặt) - ĐKKH: phường D, quận C, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 20/12/2017, tổ công tác Đội CSĐT về ma túy Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang Trần Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước cửa quán Karaoke phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã thu giữ trong túi áo khoác ngoài bên trái C đang mặc 01 túi nilon, bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu trắng bề mặt in logo hình ngôi sao, 01 điện thoại Iphone vỏ màu hồng có sim số 0965575xxx. Tại chỗ, C khai 10 viên nén là ma túy tổng hợp mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã thu giữ tang vật đưa C về trụ sở

làm việc. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của C không phát hiện được gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 432/KLGD-PC54 ngày 15/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 10 viên nén hình tròn thu giữ của C là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng: 2,916 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn C khai nhận: Cách đây khoảng một tháng, C đi dự sinh nhật bạn tại quán Karaoke thì có một người bạn xã hội, C không biết tên tuổi địa chỉ cho C 10 viên thuốc “ Lắc” để sử dụng. C mang 10 viên thuốc trên về cất giấu tại nhà trọ nơi C thuê ở. Khoảng 22 giờ ngày 20/12/2017, C đang ở nhà trọ thì có người điện thoại hỏi mua ma túy, sẵn có ma túy được cho nên C đồng ý bán 10 viên thuốc lắc với giá 500.000 đồng/viên, tổng cộng 10 viên là 5.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận giá cả và hẹn C mang thuốc lắc đến quán Karaoke tại Quan Hoa để giao dịch. Khi C đi taxi đến chỗ hẹn, vừa xuống xe chưa kịp gặp khách thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Xét nghiệm nước tiểu của C dương tính với ma túy. Do C không biết nhân thân lai lịch của đối tượng cho C ma túy và đối tượng nhận mua ma túy của C nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Chiếc điện thoại Iphone thu giữ của C, quá trình điều tra xác định C dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSCG ngày 04/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Trần Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Công theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 67/CT-VKSCG ngày 04/4/2018 và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án tù từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung công chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì tuy hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện trước 00 giờ ngày 01/01/2018, nhưng luật áp dụng để xử phạt bị cáo Trần Văn C là Bộ luật hình sự 2015.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 20/12/2017, tại trước cửa quán Karaoke tại phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Trần Văn C bị bắt quả tang đang cất giữ trong người 2,916 gam MDMA mục đích để bán cho đối tượng sử dụng ma túy.

Hành vi của Trần Văn C đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải. Nhân thân chưa tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo C, sinh năm 1994, trình độ văn hóa 12/12. Với độ tuổi, trình độ văn hóa và sự tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tệ nạn ma túy, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết rằng việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm hại đến trật tự an toàn xã hội. Nhưng do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, bất chấp các quy định của pháp luật, bị cáo vẫn giao dịch mua bán ma túy thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Việc bị cáo chưa bán được ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang là nằm ngoài ý chỉ chủ quan của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý, mục đích thu lợi. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt quả tang. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, chưa có thu lợi, hiện đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý tang vật vụ án và án phí:

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo cho tịch thu tiêu hủy.
Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo là phương tiện để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung công.
Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Trần Văn C – sinh năm 1994
Phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Căn cứ vào: khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hạn tù kể từ ngày bắt quả tang 20/12/2017.

2. Căn cứ vào: Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

Xử lý vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy-biên bản giao nhận vật chứng số 115 GN/CA-THA ngày 04/4/2018 như sau:

-Tịch thu tiêu hủy 01(một) Phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Trần Văn C và Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng trên mép dán phong bì niêm phong. Theo kết luận giám định số 432/KLGD-PC54 ngày 15/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, bên trong 01(một) phong bì niêm phong có chứa: 10 viên nén hình tròn màu đều là ma túy loại MDMA, có tổng trọng lượng là 2,916 gam.

-Tịch thu sung công 01(một) điện thoại Iphone màu hồng, bên trong điện thoại lắp sim số 0965575xxx.

Bị cáo Trần Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận bản án:

- Bị cáo;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND Cầu Giấy;
- Sở Tư pháp HN
- Trại tạm giam CAHN
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
- UBND phường B, thành phố T, tỉnh Thanh hóa;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hải